

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày 25/6/2020

“Án điểm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thêm; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST, ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/HSST- QĐ ngày 15/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Quang Th; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 30/10/1974 tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 8, khu Hồng Thạch B, phường Cth, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Xuân Th, sinh năm 1944 và bà: Bàng Thị H, sinh năm 1950; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: + Ngày 16/3/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2006.

+ Ngày 10/5/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2017.

- Tiền sự: Chưa;

- Nhân thân: + Ngày 15/7/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” và “Trộm cắp tài sản công dân”.

+ Ngày 05/5/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”.

Bị cáo đầu thú ngày 23/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1959; Nơi ĐKHKTT: Tổ 13, khu Ngõ Quyền, phường CDông, thành phố D - có mặt tại phiên tòa.

* Những người làm chứng: Anh Phạm Văn Thá – sinh năm 1992 và ông Bùi Viết B – sinh năm 1964 -Có mặt tại phiên tòa ;

Anh Vũ Tuấn Qu – sinh năm 1982; Ông Phùng Minh H – sinh năm 1958; Chị Trần Sao Hô, sinh năm 1989- đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 04/12/2019, Tạ Quang Th thuê ông Phạm Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RS màu đỏ - đen, BKS: 14P7 - 0682 chở Th và 02 thùng sơn tường loại 25kg/thùng đi từ khu vực Km6 thuộc phường CTh, thành phố D đi đến khu vực công chợ Cẩm Đông, phường CD, thành phố D để bán 02 thùng sơn trên nhưng không bán được. Sau đó, Th gọi điện cho anh Vũ Tuấn Qu là người quen của Th hỏi xem có biết ai mua sơn không thì anh Qu bảo Th gặp anh Vũ Thanh T. Sau đó, Th bảo ông B chở Th và 2 thùng sơn đến nhà anh T ở khu vực tổ 3, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố D để bán cho anh T.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông B chở Th đến nhà anh T nhưng anh T không có nhà, khi đó anh Qu đang ở nhà anh T, anh Qu bảo Th đợi anh T về. Lúc này ông B và Th đứng ở gần nhà anh T khu vực trước cửa siêu thị Vinmart đợi anh T, do đợi lâu ông B bảo Th trả tiền xe để ông B đi về, nhưng Th nói phải bán được sơn mới có tiền trả, ông B không đồng ý hai bên mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này ông B có người gọi điện đến nên rút máy điện thoại ra nghe. Bực tức vì nghĩ rằng ông B gọi người đến đánh mình nên Th nhặt đoạn gỗ còn rần, chắc dài 0,55m, đường kính 0,05m (trên thân đoạn gỗ có chiếc đinh đóng chưa vào hết) tại bãi đất trống gần nhà anh T, đi đến đứng chéch phía sau vụt từ trên xuống, ông B giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào cẳng tay trái. Do bị đánh, nên ông B bỏ chạy dọc đường dân sinh về hướng phường CÔ nhưng Th vẫn cầm đoạn gỗ đuổi theo vụt với phía sau lưng ông B. Khi ông B chạy đến trước cửa hiệu rửa xe và bán nước của chị Trần Sao Hô, Th đuổi kịp đứng đối diện cầm đoạn gỗ vụt liên tiếp 2 nhát vào đỉnh đầu ông B, ông B lấy chiếc điều cày bằng tre tại quán nước của chị Hô vụt 1 nhát vào người Th nhưng không gây thương tích. Tiếp đó Th cầm gậy vụt 1 nhát nữa vào thái dương trái ông B làm ông B bị choáng ngã nằm xuống nền bê tông. Thấy vậy, Th vụt đoạn gỗ lại rồi bỏ trốn, còn ông B được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ án là đoạn đường dân sinh song song và giáp với Quốc lộ 18A thuộc tổ 3, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố D, lòng đường rộng 7,2m, có vỉa hè. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 đoạn gỗ dài 0,55m, đường kính 0,045m, thân đoạn gỗ bám nhiều chất màu trắng dạng vôi; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ - đen biển số 14P7 - 0682; 02 thùng sơn tường nhãn hiệu Zaiva bên trong chứa sơn khối lượng 25kg/1 thùng; 01 đoạn gỗ dài 0,55m đường kính 0,05m, một đầu cắt bằng phẳng đầu còn

lại bị gãy, thân đoạn gỗ có 1 chiếc đinh đóng vào, phần đinh chưa đóng hết còn hở ra ngoài dài 0,035m, vị trí chiếc đinh cách đầu cắt bằng phẳng là 0,25m.

Đến ngày 05/12/2019, anh Đỗ Trường X (nhân viên siêu thị Vinmart) giao nộp cho Cơ quan Điều tra 01 chiếc USB bên trong chứa đoạn Video ghi lại việc Thành sử dụng đoạn gỗ đuôi đánh ông Bình vào ngày 04/12/2019 tại phía trước siêu thị Vinmart.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 686/19 TgT ngày 24/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh thể hiện ông Phạm Văn B bị các thương tích: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, hiện tại không còn tụ máu dưới màng cứng: 08%; Chảy máu khoang dưới nhện hiện tại không còn chảy máu khoang dưới nhện: 08%; Dập não thùy thái dương phải hiện tại nhu mô não thái dương phải còn ổ giảm tỷ trọng dạng đưng dập kích thước 50mm x 25mm: 26%; Gãy xương thái dương đỉnh phải dài 95mm; điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý: 16%; Sẹo vùng trán đỉnh trái có 03 cạnh mỗi cạnh kích thước 01cm x 0,3cm; sẹo vùng trán đỉnh kích thước 01cm x 0,3cm; sẹo vùng thái dương đỉnh trái kích thước 1,5cm x 0,3cm: 03%; Chấn thương phần mềm cổ tay trái hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra, bị cáo Tạ Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 15 giờ ngày 04/12/2019 bị cáo nhặt được 02 thùng sơn tường còn nguyên vẹn loại 25kg/ thùng ở bãi đất trống trước cổng chợ CTh. Do hai thùng sơn có khối lượng nặng bị cáo không tự xách được nên đã đi bộ dọc đường gọi xe ôm để chở mang đi bán. Khi Bị cáo đi đến khu vực nhà nghỉ 2/9 tại đây bị cáo gặp một người đàn ông chở xe ôm khoảng hơn 50 tuổi đi xe mô tô màu đỏ bị cáo không nhớ nhãn hiệu xe và không biết tên tuổi cũng như địa chỉ của ông ta (sau này bị cáo mới biết tên là Phạm Văn B). Bị cáo đã thuê người đàn ông này chạy xe chở bị cáo đến khu vực hai thùng sơn để lấy sơn và chở về phía chợ CĐ. Trên đường đi bị cáo hỏi ông B xem có chỗ nào mua sơn không thì ông B chở bị cáo đến khu vực trước cổng chợ CĐ tại đây bị cáo thấy ông B hỏi một số người chạy xe ôm khác và người lái xe taxi ở gần đó có mua sơn của bị cáo không, có người hỏi giá hai thùng sơn sau khi bị cáo nói giá 2 thùng sơn là 1.000.000 đồng nhưng sau đó không mua. Bị cáo đã gọi điện cho anh Qu hỏi xem có biết ai mua sơn thì Qu nói Vũ Thanh T là anh rể của Qu có mua. Bị cáo bảo ông B chở bị cáo đến nhà T ở phường CS khu mặt đường. Khi đến nơi bị cáo đặt hai thùng sơn trước cửa nhà anh T thì Qu nói T chưa về và bảo bị cáo đợi khoảng 30 phút nữa T về. Bị cáo thấy ông B đòi tiền xe ôm nhưng bị cáo không có tiền để trả cho ông B nên bảo ông B chờ bị cáo bán được sơn sẽ trả tiền cho ông B nhưng ông B không đồng ý nên bị cáo và ông B đã cãi chửi nhau. Bị cáo thấy ông B giao dịch điện thoại với người khác nên tưởng ông B gọi người đến đánh mình. Bị cáo đã nhặt một đoạn gỗ còn rỗng, chắc dài khoảng 0,55m, đường kính 0,05m, vỏ màu đen tại bãi đất trống gần nhà anh T bằng tay phải đi về phía ông B và đứng ở sau lưng chệch về phía bên trái, bị cáo cầm đoạn gỗ vạt 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhưng ông B nhìn thấy đã dơ tay ngang bụng để đỡ thì trúng vào cánh tay trái của ông B. Sau đó ông B bỏ chạy dọc theo đường dân sinh song song với đường quốc

lộ 18A về phía CÔ. Bị cáo tiếp tục đuổi theo ông B và vụt với 01 nhát phía lưng ông B. Ông B lại tiếp tục bỏ chạy được khoảng 20 mét thì thấy chiếc xe ô tô đỗ bên đường nên bị cáo và ông B đuổi nhau xung quanh chiếc xe ô tô sau đó ông B bỏ chạy đến trước cửa hiệu rửa xe và bán nước của chị Trần Thị Sao Hô bị cáo đã đuổi kịp và đứng đối diện cầm đoạn gỗ vụt liên tiếp 02 nhát vào đỉnh đầu ông B. Ông B đã lấy chiếc điều cày bằng tre tại quán nước của chị Hô bằng tay phải vụt 01 nhát trúng phần đầu của bị cáo nhưng bị cáo không bị thương tích gì. Bị cáo tiếp tục cầm đoạn gậy gỗ vụt 01 nhát vào thái dương của ông B. Ông B đã ngã xuống đất trước cửa quán nước. Sau khi đánh ông B bị cáo đã bỏ trốn và vụt lại chiếc gậy gỗ tại vị trí chiếc xe ô tô đỗ. Trong thời gian trốn bị cáo không phạm tội khác. Mục đích bị cáo đánh ông B gây thương tích là do bị cáo nghĩ ông B gọi điện cho người khác đến đánh bị cáo chứ không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của ông B. Bị cáo chưa bồi thường cho ông B. Nay ông B yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông B với tổng số tiền là 144.000.000 đồng. Bị cáo chấp nhận bồi thường cho ông B.

Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Toà án xét xử là đúng người đúng tội.

Bị hại ông Phạm Văn B có lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa: Ông làm nghề chạy xe ôm. Khoảng 16 giờ ngày 04/12/2019 khi ông đứng chờ đón khách ở trước cổng chợ CĐ thì có một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi mặc áo sơ-mi dài tay, quần dài, đeo giày (sau này ông mới biết tên là Tạ Quang Th) thuê ông chở đến khu vực km6 gần đến vườn hoa chéo phường CTh, thành phố D. Ông đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu sơn đỏ biển số 14P7-0682. Khi đến nơi Th bảo ông chờ ở ngoài để Th đi lấy sơn. Một lúc sau ông thấy Th mang ra 02 thùng sơn và bảo ông chờ dọc đường quốc lộ 18A về phía phường CS để bán hai thùng sơn. Trên đường đi ông và Th đã vào hai cửa hàng bán sơn để bán nhưng không ai mua. Th đã bảo ông chờ về trước cổng chợ CĐ để tìm người mua sơn khi đến đây Th đã hỏi ông B chạy xe taxi và ông H chạy xe ôm nhưng họ không mua. Sau đó Th bảo ông chở xuống khu vực gần bến xe CS. Đến đây Th bảo ông dừng lại trước siêu thị Vinmart còn Th vào nhà cạnh đó để giao bán sơn. Th bảo ông đứng trông hai thùng sơn nếu giao dịch được thì Th gọi ông vào. Một lúc sau Th gọi ông lại, ông bê hai thùng sơn vào thì thấy Th đang nói chuyện với một người đàn ông khác ông nghe thấy người đàn ông này nói với Th là ông ta không biết giá cả phải chờ anh người này về. Do đã chờ Th đi nhiều nơi mà Th không chịu trả tiền nên ông đã yêu cầu Th trả tiền để ông về nhưng Th nói không có tiền trả phải chờ Th bán được sơn mới có tiền trả xe ôm. Ông và Th đã cãi nhau. Ông thấy có điện thoại gọi đến nên ông rút ra để nghe với tư thế quay mặt ra đường lưng quay về phía siêu thị. Th đi từ phía bên trái đến đã đứng đằng sau ông tay phải cầm 01 đoạn gậy gỗ vụt về phía ông theo hướng từ trên xuống dưới từ phải sang trái. Ông giơ tay trái nên đỡ thì bị vụt trúng tay trái. Ông bỏ chạy về hướng CÔ được khoảng 10 mét thì gặp 01 chiếc xe đỗ bên đường trong quá trình chạy ông bị Th vụt một nhát trúng lưng bên trái. Khi chạy đến chiếc xe ô tô ông bị Th đuổi chạy quanh chiếc xe ô tô. Sau đó ông chạy đến trước cửa quán rửa xe và bán nước Th đã đuổi kịp đứng đối diện cầm đoạn gỗ vụt liên tiếp 02 nhát vào đỉnh đầu ông, ông lấy chiếc điều cày bằng tre tại quán nước vụt 01 nhát vào người Th nhưng không gây thương tích. Th cầm gậy vụt 01 nhát vào thái dương ông, ông bị choáng nên ngã ra đất ông được đưa đi cấp cứu chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh

Quảng Ninh và Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 49%. Ông yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường cho ông gồm các khoản viện phí, thuốc điều trị; khoản thu nhập bị mất của ông và người chăm sóc trong thời gian ông nằm viện điều trị thương tích; khoản bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 144.000.000 đồng. Riêng số tiền công xe ôm chở bị cáo ông không yêu cầu bồi thường. Đối với hình phạt ông đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu sơn đỏ biển số 14P7-0682 ông mua lại với giá 12.000.000 đồng của ông Nguyễn Trịnh S ở gần khu vực chợ Độc Lập phường CS thành phố D. Khi mua xe mô tô ông S có đưa cho ông 01 giấy đăng ký xe của người tên là G nhà ở Vân Đồn, 01 giấy mua bán của người tên là G nhà ở Vân Đồn (tên trong đăng ký xe) bán cho ông S và ông S viết giấy bán chiếc xe trên cho nhau. Việc mua bán xe có ông, ông S và vợ con ông S biết vào thời gian hơn 10 năm trước tại nhà của ông S. Những giấy tờ mua bán xe giữa ông và ông S hiện nay đã bị mất. Đề nghị HĐXX giải quyết chiếc xe trên theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng: Anh Vũ Tuấn Qu, chị Trần Sao Hồ, ông Phùng Minh H, ông Nguyễn Trịnh S tại cơ quan điều tra về việc mua bán xe mô tô của ông B, về thời gian, địa điểm và sự việc xảy ra trực tiếp chứng kiến cũng như chứng kiến qua video về hành vi phạm tội của bị cáo đã dùng gậy gỗ đuổi đánh bị hại. Ngoài ra còn phù hợp với lời khai của ông B về việc ông có hỏi mua sơn của bị cáo Th nhưng sau đó ông không mua nữa; lời khai của anh Tha về việc anh Thá gọi điện báo việc ông B bị đánh và anh đưa ông B đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại bản cáo trạng số: 89/KSĐT-HS, ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Tạ Quang Th tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c, khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c, khoản 3 (với các tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang Th từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019. Về phần dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại gồm những khoản: Chi phí khám chữa bệnh, bồi thường về tổn thất về tinh thần, chi phí phương tiện đi lại; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc; Tiền mất thu nhập ngày công lao động của bị hại với tổng số tiền là 144.000.000 đồng. Về Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo, bị hại, không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Tạ Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không chấp nhận việc bị hại khai nhận là bị cáo đã đánh 05 nhát gồm: (01 nhát vào tay, 01 nhát vào lưng, 02 nhát vào đỉnh đầu và 01 nhát vào thái dương) bị hại mà chỉ thừa nhận và khẳng định bị cáo đã đánh 04 nhát vào cơ thể của bị hại gồm: (nhát thứ nhất vào tay; nhát thứ 2 vụt vào lưng, nhát thứ 3 vào đỉnh đầu; nhát thứ 4 vào ngực bị hại). Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 686/19/TgT ngày 24/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh và Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh; Giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật, hóa đơn bán hàng, Phiếu thu tiền và bảng kê chi phí khám chữa bệnh; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh xác định địa điểm; Bản ảnh kiểm tra USB; Bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; và các tài liệu khác Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, tại khu vực tổ 3, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, xuất phát từ việc Tạ Quang Th đi xe ô tô của ông Phạm Văn B nhưng không có tiền trả, nên hai bên cãi nhau, Th đã có hành vi dùng đoạn gỗ cứng, chắc dài 0,55m đường kính 0,05m vụt 01 nhát vào tay và 02 nhát vào đầu, 01 nhát vào thái dương ông Phạm Văn B gây thương tích, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 49% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên khi ông thấy ông B gọi điện thoại cho gia đình bị cáo cho rằng ông B gọi người đến đánh bị cáo. Bị cáo đã nhặt một đoạn gỗ cứng đánh ông B gây tổn hại 49% thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, Khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo, là có căn cứ pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và đầu thú nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 144.000.000 đồng. bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6] Về vật chứng: - 01 đoạn gỗ dài 0,55m, đường kính 0,045m, thân đoạn gỗ bám nhiều chất màu trắng dạng vôi, đã cũ không liên quan đến việc bị cáo dùng đánh ông Bình nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

-01 đoạn gỗ dài 0,55m đường kính 0,05m, một đầu cắt bằng phẳng đầu còn lại bị gãy, thân đoạn gỗ có 1 chiếc đinh đóng vào. Đây là đoạn gỗ bị cáo làm công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án: - Đối với 02 thùng sơn tường Tạ Quang Th mang bán, theo Th khai là nhặt được tại bãi đất trống thuộc tổ 1, khu Nam Thạch A, phường CTh, thành phố D. Kết quả rà soát, xác minh tại địa điểm trên chưa xác định được chủ sở hữu đối với 2 thùng sơn nêu trên nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

-Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, biển số 14P7 - 0682, qua xác minh xác định chiếc xe này là của Tạ Thị G, trú tại thôn Khe Ngái, xã Đoàn Kết, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh bị mất trộm tại khu vực khu 5, thị trấn Cái Rồng, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh vào năm 2010. Do vậy, ngày 13/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả đã chuyển chiếc xe trên kèm theo tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh giải quyết theo thẩm quyền nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Ông Nguyễn Văn B khai mua của ông Nguyễn Trịnh S (trú tại tổ 5, khu Trung Sơn 2, phường CS, thành phố D) chiếc xe trên. Cả ông B và ông S đều không biết nguồn gốc chiếc xe là do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc USB anh Đỗ Xuân Tr không yêu cầu nhận lại nên cần lưu tại hồ sơ làm tài liệu của vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Quang Th phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang Th 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 0,55m, đường kính 0,045m, thân đoạn gỗ bám nhiều chất màu trắng dạng vôi, đã cũ; 01 đoạn gỗ dài 0,55m đường kính 0,05m, một đầu cắt bằng phẳng đầu còn lại bị gãy, thân đoạn gỗ có 01 chiếc đinh đóng vào.

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 02 Thùng sơn nhãn hiệu Zaiva, vỏ thùng bằng nhựa, khối lượng 25kg/1 thùng. Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 141/BB-THA, ngày 29/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

- Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Khoản 1, Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho Ông Phạm Văn B gồm các khoản: tiền chi phí cho việc khám chữa bệnh; Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần; Tiền mất thu nhập của bị hại; tiền mất thu nhập của người chăm sóc và tiền chi phí phương tiện đi lại cho việc cứu chữa với tổng số tiền 144.000.000đ (một trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Phạm Văn B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Tạ Quang Th chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Quang Th phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 7.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung